

**Tổn nh©n d©n
thụng phè viÖt tr×
TỈNH PHÚ THỌ**

**Céng h©u x· héi chñ nghÜa ViÖt nam
Độc lập - Tù do - H'nh phúc**

Việt Trì, ngày 09 tháng 01 năm 2020

Số: 18/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 708/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thùy L, sinh năm 1986.

Bị đơn: Anh Trương Văn T, sinh năm 1985.

Đều có ĐKKHKT: Đội 8, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thùy L và anh Trương Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung chưa thành niên Trương Quang H, sinh ngày 02/11/2012. Anh Trương Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung chưa thành niên Trương Bùi Ngọc A, sinh ngày 11/02/2009. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Thùy L và anh Trương Văn T đều xác nhận vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Chị Bùi Thị Thùy L và anh Trương Văn T đều xác nhận vợ chồng không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công sức đóng góp: Chị Bùi Thị Thùy L và anh Trương Văn T đều xác nhận vợ chồng không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị Thùy L xin tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Bùi Thị Thùy L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2019/0000736 ngày 25 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn lại cho chị Bùi Thị Thùy L số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND xã T, TP. Việt Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Sỹ Quý